

CỤC THADS TỈNH TRÀ VINH
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN TRÀ CÚ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 395/TB-THADS

Trà Cú, ngày 22 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Quyết định số 54/2023/QDCN-TT ngày 09/10/2023; số
66/2023/QDCNHGT-DS ngày 06/12/2023; số 71/2023/QDCNHGT-DS ngày
28/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 15/QĐ-CCTHADS ngày 23/10/2023; số
176/QĐ-CCTHADS ngày 20/12/2023; số 255/QĐ-CCTHADS ngày 15/01/2024
của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 05/QĐ-CCTHADS ngày
05/01/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh
Trà Vinh;;

Căn cứ kết quả thẩm định giá tài sản ngày 11/3/2024 và ngày 12/8/2024 của
Công ty trách nhiệm hữu hạn Thẩm định giá và Đào tạo Song Pha;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 21/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự
huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh;

Do đương sự từ chối không thỏa thuận về tổ chức bán đấu giá tài sản kê
biên, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, địa chỉ: khóm 5,
thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để
ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên sau:

1/ Quyền sử dụng đất:

Thửa đất số 549, tờ bản đồ số 4, diện tích kê biên 4.963,1m², loại đất chuyên
trồng lúa nước, tọa lạc ấp Cầu Hanh, xã Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh,
do ông Lê Văn Ngân đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giá trị
thẩm định là 769.280.500 đồng.

Thửa đất số 516, tờ bản đồ số 4, diện tích kê biên 258,5m², loại đất trồng cây
lâu năm, tọa lạc ấp Cầu Hanh, xã Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, do
ông Lê Văn Ngân đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giá trị thẩm
định là 64.625.000 đồng.

Thửa đất số 515, tờ bản đồ số 4, diện tích kê biên 1.983,2m², đất ở diện tích
103m² và đất trồng cây lâu năm diện tích 1.880,2m², tọa lạc ấp Cầu Hanh, xã Ngãi
Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, do ông Lê Văn Ngân đứng tên trong giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất, giá trị thẩm định là 513.310.000 đồng.

Thửa đất số 551, diện tích kê biên 4.730,5m², loại đất chuyên trồng lúa
nước, tờ bản đồ số 4, tọa lạc ấp Cầu Hanh, xã Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà
Vinh, do ông Lê Văn Ngân đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giá
trị thẩm định là 733.227.500 đồng.



Thửa đất số 548, diện tích kê biên 6.601,9m², tờ bản đồ số 4, loại đất chuyên trồng lúa nước, do bà Phạm Thị Ngọc Tuyết đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giá trị thẩm định là 1.023.294.500 đồng.

Thửa đất số 439, diện tích kê biên 304,1m², tờ bản đồ số 4, loại đất trồng cây lâu năm, do bà Phạm Thị Ngọc Tuyết đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giá trị thẩm định là 76.025.000 đồng.

Thửa đất số 1412, diện tích kê biên 1.500,7m², tờ bản đồ số 4, loại đất trồng cây lâu năm, do bà Phạm Thị Ngọc Tuyết đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giá trị thẩm định là 375.175.000 đồng.

Thửa đất số 1498, diện tích kê biên 887,2m², loại đất trồng cây lâu năm, tờ bản đồ số 4, tọa lạc ấp Cầu Hanh, xã Ngãi Xuyên, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, do bà Phạm Thị Ngọc Tuyết đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giá trị thẩm định là 221.800.000 đồng.

Thửa đất số 403, tờ bản đồ số 25, diện tích kê biên 103,4m², loại đất ở, tọa lạc tại khóm 4, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, do ông Lê Văn Ngân đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giá trị thẩm định là 847.880.000 đồng.

2/ Tài sản gắn liền với đất gồm:

2.1. Công trình xây dựng trên đất:

- Chòi: Nhà ở dạng tiền chế, cột, khung sắt, mái lợp tole, vách tole, nền láng vữa xi măng, diện tích 35,69m², giá trị thẩm định là 10.564.240 đồng.

- Mái che: có kết cấu đỡ gỗ, bằng lá, diện tích 28,38m², giá trị thẩm định là 658.416 đồng.

- Vách lá: có kết cấu tre lá, diện tích 19,8m², giá trị thẩm định là 255.420 đồng.

- Nền đan: đan xi măng, không có bê tông lót diện tích 21,66m², giá trị thẩm định là 307.572 đồng.

- Tường kê: Móng cột bê tông cốt thép, xây gạch D200, diện tích 183,96m², giá trị thẩm định là 46.440.702 đồng.

- Tường kê: Móng cột bê tông cốt thép, xây gạch D200, diện tích 45,72m², giá trị thẩm định là 7.344.918 đồng.

- Tường kê: Móng cột bê tông cốt thép, xây gạch D200, diện tích 96,96m², giá trị thẩm định là 15.576.624 đồng.

- Cống bê tông cốt thép, li tâm (nằm trên mặt đất), đường kính 40cm, dài 04m, thành dày 5,5cm, giá trị thẩm định là 1.271.200 đồng.

- Mái che: bằng tole, có kết cấu đỡ bằng gỗ, diện tích 14,28m², giá trị thẩm định là 1.377.953 đồng.

- Nhà kho: Móng cột bê tông cốt thép, tường xây gạch không trát, không có lắp cửa, mái lợp tole, nền láng vữa xi măng, diện tích 30,34m², giá trị thẩm định là 24.526.856 đồng.

- Ủ nước: Tường xây gạch D200, tô hai mặt, đáy bê tông xi măng, thể tích 12,7m³, giá trị thẩm định là 3.774.440 đồng.

- Nhà ở dạng độc lập: móng cột bê tông cốt thép, tường xây gạch trát vữa sơn bê, lắp dựng cửa khung nhôm kính, mái lợp tole, đóng trần, nền lót gạch men, hệ thống điện, diện tích 122,63m², giá trị thẩm định là 209.973.218 đồng.

- Mái che: Bằng tole, có kết cấu đỡ gỗ sắt hộp, nền lót gạch men, diện tích 7,65m², giá trị thẩm định là 1.845.473 đồng.

- Đường nước: Thể tích xây dựng gạch ống D100, tô một mặt, đáy bê tông xi măng, thể tích 47,55 m³, giá trị thẩm định là 8.730.180 đồng.
- Mái che: Bề mặt tole, có kết cấu đỡ sắt hộp, nền lót gạch men, diện tích 61,05m², giá trị thẩm định là 14.727.595 đồng.
- Nền gạch men: Diện tích nền 20,9m², giá trị thẩm định là 5.477.049 đồng.
- Nền láng vữa xi măng: có bê tông lót, có xây bó nền, diện tích 39,45m², giá trị thẩm định là 12.641.753 đồng.
- Hàng rào: móng cột bê tông cốt thép, tường xây gạch lửng D200, lắp dựng khung sắt, diện tích 36,4m², giá trị thẩm định là 19.481.280 đồng.
- Tường gạch xây: xây gạch ống D100, xây một mặt diện tích 3,96m², giá trị thẩm định là 560.736 đồng.
- Nền đan xi măng: không có bê tông lót diện tích 62,92m², giá trị thẩm định là 8.267.688 đồng.
- Trạm điện 25kVA, giá trị thẩm định là 28.000.000 đồng.
- Đường dây hạ thế ACB 2 x 50 (dây nhôm), chiều dài khoảng 240m², giá trị thẩm định là 4.337.280 đồng.
- Bê tông cốt thép cột đá: 10 x 20, mác 200, khối lượng 0,916m³, giá trị thẩm định là 3.060.906 đồng.
- Bê tông cốt thép dầm: 10 x 20, mác 200, khối lượng 1,35m³, giá trị thẩm định là 4.338.900 đồng.
- Tường gạch ống: xây gạch ống D200, tô một mặt, diện tích 20,94m², giá trị thẩm định là 5.286.303 đồng.

2.2. Cây trồng trên đất:

- Xoài: 03 cây, giá trị thẩm định là 1.035.000 đồng.
- Dừa lớn: 87 cây, giá trị thẩm định là 65.250.000 đồng.
- Dừa nhỏ: 51 cây, giá trị thẩm định là 11.220.000 đồng.
- Chuối: 30 bụi, giá trị thẩm định là 1.200.000 đồng.
- Đu đủ: 29 cây, giá trị thẩm định là 4.205.000 đồng.
- Mít: 15 cây, giá trị thẩm định là 5.925.000 đồng.
- Mận: 01 cây, giá trị thẩm định là 150.000 đồng.
- Cam: 01 cây, giá trị thẩm định là 215.000 đồng.
- Dâu: 01 cây, giá trị thẩm định là 145.000 đồng.
- Nhàu: 01 cây, giá trị thẩm định là 100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: **5.152.889.200 đồng** (Năm tỷ, một trăm năm mươi hai triệu, tám trăm tám mươi chín ngàn, hai trăm đồng).

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú thông báo để các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức tổ chức đấu giá tài sản:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.
- Thủ lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.



Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản
- Hồ sơ năng lực và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức đấu giá tài sản cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức bán đấu giá không được chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 22/8/2024 đến hết ngày 27/8/2024 (trong giờ hành chính).

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, địa chỉ: Số 153, khóm 5, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Điện thoại: 0294.3874.077

Nơi nhận:

- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Công thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Dương sự;
- Viện KSND huyện Trà Cú;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Công Lý

